**Toán**

**Tiết 117. Bài 49: DÃY SỐ LIỆU THỐNG KÊ (Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Nhận biết được về dãy số liệu thống kê

- Nhận biết được cách sắp xếp dãy số liệu thống kê theo các tiêu chí cho trước

- Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học.

**2. Năng lực:**

- Vận dụng kiến thức đã học vào làm bài tập

- Biết tự làm cá nhân các bài tập và chia sẻ cách làm cùng bạn trong nhóm, trước lớp

- Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao.

**3. Phẩm chất:**

- Yêu thích trải nghiệm toán học, chăm chỉ, trách nhiệm trong học tập.

- Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**4. Tích hợp GD kỹ năng CDS**

- Tìm kiếm được dữ liệu, thông tin và nội dung số thông qua cách tìm kiếm đơn giản trong môi trường công nghệ số. (2.1.L3-L4- L5.b)

- Biết cách truy cập dữ liệu, thông tin và nội dung này và điều hướng giữa chúng. (2.1.L3-L4- L5.c)

- Học sinh tìm kiếm thông tin về các giải bóng đá, giải thi chạy.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Máy soi.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Mở đầu: ( 3-5’)**  \* Khởi động: H múa hát tập thể  \* Ôn bài cũ  - Tính nhanh  1245 + 4000 + 2355  - GV gt bài mới  **2. Khám phá ( 12-15’)**  - GV đưa yêu cầu bài toán lên MH  GV cung cấp thông tin: Tuần này bạn Rô-bốt đã lần lượt ghi chép độ dài quãng đường ( theo đơn vị ki-lô-mét) mà bạn ấy đã đi được trong mỗi buổi tập từ thứ Hai đến thứ Sáu thành một dãy số liệu 1, 2, 2, 2, 3  - Gv hỏi:  + Số thứ nhất trong dãy số liệu là số mấy ?  Điều đó có nghĩa là ngày thứ hai, Rô-bốt đi được 1 km.  + Dãy số liệu có mấy số?  5 số tương ứng với độ dài quãng đường đi được trong 5 ngày từ thứ hai đến thứ sáu  + Tương tự, GV gọi HS nêu số ki-lô-mét mà Rô-bốt đi được trong các ngày còn lại  + Dựa vào dãy số liệu, em có nhận xét gì về độ dài quãng đường mà Rô-bốt đi được trong mỗi ngày  + Quãng đường dài nhất mà Rô-bốt đi được là bao nhiêu km?  + Quãng đường ngắn nhất mà Rô-bốt đi được là bao nhiêu km?  + Trung bình mỗi ngày Rô-bốt đi được bao nhiêu km?  Gọi HS đọc nhận xét ( SGK- 36)  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Yêu cầu H đọc thầm phần KP/35  **2. Hoạt động ( 17-19’)**  **Bài 1: 5-6’)**  - KT: Đọc số liệu  **-** Gọi H đọc yêu cầu  - GV mời H nêu dãy số liệu thống kê và cho biết dãy số liệu đó cung cấp thông tin gì?  - Yêu cầu H làm cá nhân vào nháp - N2.  - G nhận xét  - Chốt: Cách đọc số liệu  *\* GV tích hợp GD kỹ năng CDS*  - Môn bóng đá là môn thể thao vua được nhiều người yêu thích. Làm cách nào em có thể tìm hiểu được thông tin về môn thể thao này?  - GV yêu cầu HS thực hiện tìm kiếm trên máy tính.  **Bài 2**  **( 4-5’)**  **-** KT: Sắp xếp số liệu  **-** Gọi H đọc yêu cầu  - Y cầu Hs làm vở  - G theo dõi giúp đỡ.  - Soi bài  - Chốt: Nêu cách sắp xếp dãy số liệu thống kê?  **Bài 3. (5-6’)**  - KT: Nhận xét về dãy số liệu thống kê.  - GV gọi 1 HS đọc đề bài  - GV mời H nêu dãy số liệu thống kê và cho biết dãy số liệu đó cung cấp thông tin gì?  - Yêu cầu H làm vở  - G theo dõi  - Soi bài H  - Chốt: Giải thích nhóm 1 có bạn nào tên là Nguyệt không?  - G nhận xét  **4. Củng cố dặn dò ( 2-3’)**  - Tiết học hôm nay em học được những gì?  - Nhận xét tiết học. | - H múa hát KĐ Bông hồng tặng cô  - H làm bảng con  - Chữa bài, nhận xét  - H ghi vở  HS đọc thông tin  + Số thứ nhất trong dãy số liệu là số 1  Lắng nghe  + Dãy số liệu có 5 số  Lắng nghe  + HSTL: Thứ ba Rô-bốt đi được 2 km  Thứ tư Rô-bốt đi được 2 km  Thứ năm Rô-bốt đi được 2 km  Thứ sáu Rô-bốt đi được 3 km  + Quãng đường mà Rô-bốt đi được trong mỗi ngày khác nhau  + Quãng đường dài nhất mà Rô-bốt đi được là 3 km  + Quãng đường ngắn nhất mà Rô-bốt đi được là 1 km  + Trung bình mỗi ngày Rô-bốt đi được 2 km  2-3 HS đọc, lớp đọc thầm  - H đọc thầm phần KP/ 35  - H đọc thầm – đọc to yêu cầu  - HS nêu.  - H làm nháp sau đó làm việc N2  - H chữa bài – chia sẻ cách làm  - Nhận xét  - HS: em tìm kiếm thông tin trên điện thoại hoặc máy tính.  - HS thực hiện.  - H đọc thầm – xác định yêu cầu  - H làm vở- chia sẻ nhóm 2 cách làm  - H trình bày bài làm  - Nhận xét  - H nêu – nhận xét  - H đọc thầm - nêu yêu cầu  - HS nêu.  - HS làm vở  - Thảo luận nhóm 2  - Đại diện nhóm chia sẻ bài làm.  - Nhận xét  - H giải thích  - Nhận xét  - H nói cho nhau nghe, H nêu  - HS lắng nghe. |

**\* Điều chỉnh sau bài dạy:**